TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2022/HS-PT
Ngày: 25-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài.

Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 14/02/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại ông Đỗ Văn C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 10/01/2022 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

** Bị cáo có kháng cáo.*

Bị cáo: **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1989; tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế V, sinh năm: 1956 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1963; có vợ là Nguyễn Thị S1, sinh năm: 1992 (đã ly hôn) và có một người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự. Không.

Bị cáo Nguyễn Văn T bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Huyện L từ ngày 11/7/2021 đến ngày 20/7/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh. (có mặt)

** Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo.*

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Đỗ Văn C, sinh năm: 1967 (cha bị hại); bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1968 (mẹ bị hại); chị Hoàng Thị L, sinh năm: 1995 (vợ bị hại);

Đều trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Bà Nguyễn Thị H và chị Hoàng Thị L ủy quyền cho ông Đỗ Văn C tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 16/12/2021. (ông C có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/7/2021, sau khi uống rượu tại nhà bạn, bị cáo Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Accord BKS: 30A -001.50 khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định lưu thông trên đoạn đường nhựa ĐT-725 theo hướng xã T, huyện L đi về xã H, huyện L để thu mua khoai lang. Khi đi đến đoạn đường nhựa thuộc thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, T điều khiển xe ở giữa đường có vạch kẻ nét đứt ở tim đường với tốc độ khoảng 70 km/h, xe đang đi xuống dốc thì T có nhìn thấy 01 xe mô tô BKS: 49D1-520.74 do anh Đỗ Hải T1 điều khiển từ phần đường bên phải qua phân đường bên trái theo hướng đi của bị cáo T, cách đầu xe khoảng 20m, thì T vẫn giữ nguyên tốc độ. Khi anh T1 điều khiển xe sang hẳn bên trái đường theo hướng đi của bị cáo T, lúc này xe ô tô của bị cáo T cách xe mô tô của anh T1 điều khiển khoảng 7m đến 10m thì T giật mình, hoảng loạn đánh lái sang trái đồng thời đạp chân phanh dẫn đến va chạm giữa đầu xe ô tô của T với đầu xe mô tô của anh T. Xe ô tô của T đẩy xe mô tô của anh T1 và người về lề đường bên trái khoảng 20m. Khi xe dừng lại thì T xuống và bế anh T1 đi cấp cứu tại T tâm y tế huyện L, sau đó T tới cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi của mình. Hậu quả Đỗ Hải T1 tử vong trên đường đi cấp cứu.

Căn cứ biên bản đo nồng độ cồn ngày 11/7/2021, xác định nồng độ cồn của Nguyễn Văn T là 0.649mg/L.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường thì đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường nhựa thẳng, dốc về hướng xã H đi xã T1, mặt đường bằng phẳng rộng 5,36m, có vạch giảm tốc độ, ở giữa đường có vạch sơn nét đứt màu vàng, phân chia thành hai làn đường riêng biệt (lấy hướng khám nghiệm từ xã H đi xã T1).

Căn cứ vào kết luận giám định số 1146/GĐ-PC09 ngày 12/8/2021 của phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì vùng va chạm đầu tiên trên

mặt đường giữa xe ôtô biển số 30A-001.50 với xe mô tô biển số 49D-520.74 thuộc phần đường lưu thông của xe mô tô biển số 49D-520.74.

Tại kết luận số 173/2021/TT ngày 14 tháng 7 năm 2021 của T tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Nguyên nhân chết của Đỗ Hải T1 là đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy phép lái xe mô tô A1, số AN101511 mang tên Đỗ Hải T1, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS 49D-520.74; 01 xe ôtô nhãn hiệu Accord, BKS: 30A-001.

Tại kết luận số 68/HĐĐG ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện L kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS 49D-520.74 bị hư hỏng là 15.414.000 đồng (*Mười lăm triệu bốn trăm mười bốn ngàn đồng*); giá trị thiệt hại của xe ôtô nhãn hiệu Accord, BKS: 30A-001.50 bị hư hỏng là 13.300.000 đồng (*Mười ba triệu ba trăm ngàn đồng*).

Về xử lý vật chứng: Ngày 15/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện L ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả: Một xe mô tô nhãn hiệu Honda Visson đỏ đen BKS 49D1- 520.74, 01 giấy phép lái xe mô tô A1, số AN101511 mang tên Đỗ Hải T1 cho ông Đỗ Văn C; Trả một xe ôtô nhãn hiệu Accord, BKS: 30A-001.50 cho Nguyễn Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị L đại diện cho bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm, ông Đỗ Văn C đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Visson đỏ đen BKS 49D1- 520.74 và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện L để xét xử về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 10/01/2022 của Toà án nhân dân huyện L đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến ngày 20/7/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/01/2022 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo Nguyễn Văn T có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 10/01/2022 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử bị cáo. Tuy nhiên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm *(sau đây viết tắt là HĐXX)* xem xét xin được hưởng án treo và không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Đại diện hợp pháp cho bị hại không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm đồng thời giữ nguyên kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại gửi đến trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo; kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là xin cho bị cáo được hưởng án treo.

[2] Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/7/2021, sau khi uống rượu tại nhà bạn, bị cáo Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Accord BKS: 30A -001.50 khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định lưu thông trên đoạn đường nhựa ĐT-725 theo hướng xã T, huyện L đi về xã H, huyện L để thu mua khoai lang. Khi đi đến đoạn đường nhựa thuộc thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Lâm

Đồng, thì T có nhìn thấy 01 xe mô tô BKS: 49D1- 520.74 do anh Đỗ Hải T1 điều khiển từ phần đường bên phải qua phần đường bên trái theo hướng đi của T, khi xe ô tô của T cách xe mô tô của anh T1 khoảng 7m đến 10m thì T giật mình, hoảng loạn đánh lái sang trái đồng thời đạp chân phanh dẫn đến va chạm giữa đầu xe ô tô của T với đầu xe mô tô của anh T. Xe ô tô của T đẩy xe mô tô của anh T1 và người về lề đường bên trái khoảng 20m. Hậu quả Đỗ Hải T1 tử vong trên đường đi cấp cứu.

Căn cứ biên bản đo nồng độ cồn ngày 11/7/2021, xác định nồng độ cồn của Nguyễn Văn T là 0.649mg/L.

Tại kết luận số 173/2021/TT ngày 14 tháng 7 năm 2021 của T tâm giám định pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Nguyên nhân chết của Đỗ Hải T1 là đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại kết luận số 68/HĐĐG ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện L kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, BKS 49D-520.74 bị hư hỏng là 15.414.000 đồng (*Mười lăm triệu bốn trăm mười bốn ngàn đồng*); giá trị thiệt hại của xe ôtô nhãn hiệu Accord, BKS: 30A-001.50 bị hư hỏng là 13.300.000 đồng (*Mười ba triệu ba trăm ngàn đồng*).

Sau khi tại nạn xãy ra Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại Đỗ Hải T1 và gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá cụ thể tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2020/HS-ST ngày 26-5-2020 của Tòa án nhân dân huyện L và tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" tại điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo; qua xem xét lời trình bày nhận tội của bị cáo, qua ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng, tại phiên tòa sơ thẩm đại diện gia đình bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải và khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và áp dụng cho bị cáo được hưởng Điều 54 BLHS tuyên xử bị cáo 15 tháng tù là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia, không có giấy phép lái xe theo quy định, hậu quả là gây ra tai nạn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người

khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên bản án sơ thẩm áp dụng Điều 38 BLHS đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm các chứng cứ về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các phần khác của bản án hình sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T xin hưởng án treo, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Văn C xin hưởng án treo cho bị cáo.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 10/01/2022 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Xử:

1.Về tội danh:

Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2.Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến ngày 20/7/2021.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không

có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện L (05);
- VKSND huyện L (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện L (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện L (01);
- Phòng PC 06 – Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (06); đại diện bị hại (01);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Duy Hoài **Dư Thành Trung** **Nguyễn Hữu Hồng**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện Đức Trọng (05);
- VKSND huyện Đức Trọng (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đức Trọng (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện Đức Trọng (01);
- Phòng PC 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (06); Luật sư (01);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hồng